

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TT
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

Bản án số: 03/2023/HS-ST

Ngày: 11/01/2023

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TT, THÀNH PHỐ HÀ NỘI.

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Hồng Thiết

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Văn Chiến.

Ông Bùi Đăng Lý.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hải - Thư ký Toà án nhân dân huyện TT, thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện TT tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Hồng Công - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 01 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện TT, thành phố Hà Nội mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 110/2022/TLST-HS ngày 09 tháng 12 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 113/2022/QĐXXST- HS ngày 28 tháng 12 năm 2022, đối với bị cáo:

Phùng Thế H, sinh năm: 1990 tại xã CD, thị xã ST, TP Hà Nội; ĐKKHKT: Thôn T, xã CD, thị xã ST, TP Hà Nội; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 11/12. Con ông Phùng Anh H1 (đã chết) và bà Nguyễn Thị Ng, sinh năm 1966; Vợ là Vương Thị O, sinh năm 1987 và có 3 con, lớn nhất sinh năm 2012, nhỏ nhất sinh năm 2016.

Theo danh bản, chỉ bản số 228 lập ngày 16/9/2022, tại Công an huyện TT thì bị cáo không có tiền án tiền sự.

Bị bắt tạm giữ ngày 07/9/2022, tạm giam ngày 15/9/2022 hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam số 01 Công an thành phố Hà Nội, có mặt.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

Bà Nguyễn Thị Ng, sinh năm 1966; trú tại: thôn T, xã CD, thị xã ST, TP Hà Nội. (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ 30 phút ngày 06/9/2022, Phùng Thế H điều khiển xe mô tô BKS: 33P5-4468 đi đến khu vực bến xe Thị xã ST để tìm mua ma túy. Tại đây H gặp một người phụ nữ không quen biết, khoảng 60 tuổi mua của người này 01 (một) túi ni lông bên trong có chứa ma túy “đá” với giá 1.000.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, H cất giấu vào mặt trong khẩu trang y tế đeo trên miệng rồi đi tìm nơi sử dụng. Đến khoảng 20 giờ 30 phút cùng ngày, khi H đang đi trên đường thuộc thôn K, xã CY, huyện TT thì bị lực lượng Công an kiểm tra, phát hiện H đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy.

Tang vật thu giữ, tạm giữ:

- 01 (một) túi ni lông màu trắng, kích thước (3x3)cm bên trong chứa tinh thể màu trắng (ký hiệu mẫu A1)

- 01 xe mô tô BKS: 33P5-4468 nhãn hiệu ShoZuka màu đỏ đen, số khung RRHWCHZRH7A010297, số máy: VTH152FNH- 2010297.

Tại Bản kết luận giám định số 6320 ngày 15/9/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự - CATP Hà Nội kết luận: tinh thể màu trắng bên trong gói ni long (Mẫu A1) là ma túy loại Methamphetamine, khối lượng: 0,984 gam.

Đối với xe mô tô BKS: 33P5- 4468, qua xác minh, là tài sản của bà Nguyễn Thị Ng, sinh năm 1966; trú tại: thôn T, xã CD, thị xã ST, TP Hà Nội là mẹ của H. Bà Ng không biết H sử dụng xe của mình để đi mua ma túy. Cơ quan điều tra đã trao trả cho bà Ng.

Đối với người phụ nữ bán ma túy, H khai không biết rõ tên tuổi, địa chỉ nên Cơ quan điều tra không có căn cứ làm rõ, xử lý.

Tại bản cáo trạng số 115/CT-VKS ngày 08/12/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện TT, thành phố Hà Nội truy tố bị cáo Phùng Thế H về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận giữ nguyên quan điểm truy tố sau khi phân tích đánh giá hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đề nghị Hội đồng xét xử

tuyên bố bị cáo Phùng Thế H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Đề nghị áp dụng điểm c khoản 1, Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo với mức án từ 20 đến 24 tháng tù.

Về hình phạt bổ sung: Không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị áp dụng Điều 46, Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 xử lý vật chứng theo quy định.

Bị cáo không có ý kiến gì với bản luận tội của Viện Kiểm sát không tranh luận gì, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Về hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện TT, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện TT, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, Quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi Quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Về diễn biến quá trình thực hiện hành vi phạm tội: Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã nêu trên. Lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa đều phù hợp với nhau phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang và tang vật thu giữ được. Do đó Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận: Bị cáo Phùng Thế H là đối tượng sử dụng ma túy từ khoảng tháng 6/2021, nên khoảng 19 giờ 30 phút ngày 06/9/2022, bị cáo đã điều khiển xe mô tô BKS: 33P5-4468 đi đến khu vực bến xe Thị xã ST để tìm mua ma túy, sau khi mua được ma túy trên đường đi tìm nơi sử dụng đến địa bàn thuộc thôn K, xã CY, huyện TT, thành phố Hà Nội thì bị lực lượng Công an kiểm tra phát hiện bắt quả tang thu giữ tang vật 01 túi ni lông màu trắng, kích thước (3x3) cm bên trong chứa tinh thể màu trắng (ký hiệu mẫu A1)

Tại Bản kết luận giám định số 6320 ngày 15/9/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự - CATP Hà Nội kết luận: tinh thể màu trắng bên trong gói ni long (Mẫu A1) là ma túy loại Methamphetamine, khối lượng: 0,984 gam.

Với hành vi trên của bị cáo đã thực hiện thì bị cáo đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” tội danh và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249

BLHS năm 2015. Vì vậy Viện kiểm sát nhân dân huyện TT đã truy tố bị cáo là hoàn toàn chính xác đúng pháp luật.

Hành vi của bị cáo là nghiêm trọng, nguy hiểm cho xã hội đã vi phạm chế độ độc quyền quản lý các chất ma túy của nhà nước, làm tăng các tệ nạn xã hội khác, gây mất trật tự trị an xã hội, xâm hại đến sức khỏe và sự phát triển giống nòi của dân tộc. Chất ma túy được dùng hạn chế trong phân tích, kiểm nghiệm, nghiên cứu khoa học, điều tra tội phạm và trong lĩnh vực y tế, theo quy định của cơ quan có thẩm quyền. Những hành vi mua bán, vận chuyển, tàng trữ, chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy là hiểm họa cho quốc gia cần phải được xử lý nghiêm, bởi đây là loại tội phạm đang bị xã hội lên án và tích cực đấu tranh phòng ngừa nhằm loại trừ nên cần phải xử lý nghiêm khắc.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Tình tiết nêu trên được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015.

Căn cứ vào khối lượng Ma túy và tính chất mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đã được viện dẫn. Hội đồng xét thấy cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn, cách ly xã hội đối với bị cáo một thời gian, song cho bị cáo hưởng mức án thấp hơn mức đề nghị của Viện kiểm sát cũng đủ điều kiện để cải tạo, giáo dục phòng ngừa chung cho xã hội.

Về hình phạt bổ sung:

Xét hoàn cảnh của bị cáo không có tài sản và thu nhập ổn định, nên Hội đồng không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Đối với người đàn ông tên H2 đã bán ma túy cho bị cáo, bị cáo không quen biết và không rõ họ tên, tuổi địa chỉ cụ thể. Cơ quan điều tra không có căn cứ để làm rõ, nên Hội đồng không đề cập.

Về vật chứng:

- 01 mô tô BKS: 33P5- 4468, là tài sản của bà Nguyễn Thị Ng là mẹ của bị cáo cho mượn. Bà Ng không biết bị cáo sử dụng để đi mua ma túy. Cơ quan điều tra đã trao trả cho bà Ng, nên Hội đồng không xét.

Số ma túy đã thu giữ là chất cấm tàng trữ, vận chuyển, mua bán và sử dụng dưới mọi hình thức nên cần tịch thu tiêu hủy. Theo quy định tại các Điều 46, Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015 và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Phùng Thế H phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

1. Về hình phạt:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; Điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo Phùng Thế H 18 (mười tám) tháng tù, thời hạn tính từ ngày bắt tạm giữ là ngày 07/9/2022.

2. Về vật chứng:

Áp dụng Điều 46, Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

- Tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy chứa trong 01 phong bì là mẫu vật hoàn lại sau khi giám định.

Các vật chứng trên có đặc điểm ghi như trong biên bản giao nhận vật chứng số 22/THA ngày 14 tháng 12 năm 2022 giữa Công an huyện TT với Chi cục thi hành án dân sự huyện TT thành phố Hà Nội.

3. Về án phí:

Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự 2015 và điểm a khoản 1 Điều 23; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Bị cáo phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 332 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015 bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn mười lăm ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Công an huyện TT
- VKSND huyện TT;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

- Chi cục THA dân sự huyện TT;
- TAND Thành phố Hà Nội;
- Bị cáo; người tham gia tố tụng khác;
- Lưu hồ sơ, Văn phòng.

Nguyễn Hồng Thiết